

MORNING CALL

19/12/2025

“Thiếu động lực rõ ràng, thanh khoản dè dặt”

Dữ liệu lạm phát hạ nhiệt. Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ đi ngang vào thứ Sáu sau khi các chỉ số chính phục hồi trong phiên trước đó, khi nhà đầu tư đánh giá dữ liệu lạm phát hạ nhiệt, củng cố triển vọng ôn hòa đối với chính sách của Cục Dự trữ Liên bang. Trong phiên giao dịch chính thức ngày thứ Năm, Dow tăng 0.14%, S&P 500 tăng 0.79% và Nasdaq Composite tăng 1.38%, với cả ba chỉ số chuẩn đều lấy lại một phần mức giảm từ đầu tuần. Lạm phát hàng năm của Mỹ giảm xuống 2.7% trong tháng Mười Một, mức thấp nhất kể từ tháng Bảy và thấp hơn kỳ vọng thị trường là 3.1%. Lạm phát lõi cũng chậm lại còn 2.6%, mức thấp nhất kể từ tháng Ba năm 2021. Mặc dù dữ liệu vẫn có phần biến động do thiếu số liệu tháng Mười sau khi chính phủ đóng cửa, việc áp lực giá cả hạ nhiệt bền vững có thể mở ra khả năng Fed cắt giảm lãi suất thêm trong năm tới. Ở mảng doanh nghiệp, cổ phiếu Nike lao dốc hơn 10% trong giao dịch ngoài giờ sau khi công ty báo cáo doanh thu tại Trung Quốc yếu hơn, trong bối cảnh thuế quan cao hơn gây áp lực lên biên lợi nhuận gộp.

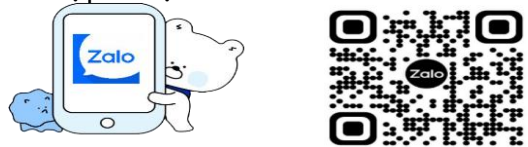
Chỉ số điều chỉnh dưới ngưỡng hỗ trợ tâm lý 1,700. VNINDEX đóng cửa ở mức 1,676.98 (+3.32 điểm, +0.2%) với thanh khoản thấp hơn trung bình 20 phiên gần nhất. Thị trường có 141 mã tăng và 150 mã giảm. Nhóm cổ phiếu đóng góp lớn nhất vào đà tăng của chỉ số là VJC, GEE và HDB; nhóm cổ phiếu cản trở thị trường là CTG, FPT và DGC. Khối ngoại bán ròng 851 tỷ đồng, tập trung vào DXS với 423 tỷ đồng và VIC và 331 tỷ đồng

Chiến lược giao dịch: Nhà đầu tư quan sát nhóm cổ phiếu giữ giá tốt trong quá trình điều chỉnh của nhóm VIC. Nếu thị trường có dấu hiệu bật tăng tại vùng gần 1,600 sẽ là cơ hội tham gia mua mới, tuy nhiên vẫn nên thận trọng vì thanh khoản và tâm lý vẫn chưa mạnh.

Nguyễn Phương ☎ (84-28) 6299 8004
✉ Phuong.nd@shinhan.com

Hoàng Nam ☎ (84-28) 6299 7603
✉ nam.h@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để
cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Dữ liệu lạm phát hạ nhiệt

- Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ đi ngang vào thứ Sáu sau khi các chỉ số chính phục hồi trong phiên trước đó, khi nhà đầu tư đánh giá dữ liệu lạm phát hạ nhiệt, củng cố triển vọng ôn hòa đối với chính sách của Cục Dự trữ Liên bang. Trong phiên giao dịch chính thức ngày thứ Năm, Dow tăng 0.14%, S&P 500 tăng 0.79% và Nasdaq Composite tăng 1.38%, với cả ba chỉ số chuẩn đều lấy lại một phần mức giảm từ đầu tuần. Lạm phát hàng năm của Mỹ giảm xuống 2.7% trong tháng Mười Một, mức thấp nhất kể từ tháng Bảy và thấp hơn kỳ vọng thị trường là 3.1%. Lạm phát lõi cũng chậm lại còn 2.6%, mức thấp nhất kể từ tháng Ba năm 2021. Mặc dù dữ liệu vẫn có phần biến động do thiếu số liệu tháng Mười sau khi chính phủ đóng cửa, việc áp lực giá cả hạ nhiệt bền vững có thể mở ra khả năng Fed cắt giảm lãi suất thêm trong năm tới. Ở mảng doanh nghiệp, cổ phiếu Nike lao dốc hơn 10% trong giao dịch ngoài giờ sau khi công ty báo cáo doanh thu tại Trung Quốc yếu hơn, trong bối cảnh thuế quan cao hơn gây áp lực lên biên lợi nhuận gộp.
- Chỉ số STOXX 50 tăng 0.5% và STOXX 600 tăng hơn 1% vào thứ Năm, khi nhà đầu tư tiếp nhận quyết định chính sách tiền tệ của ECB.
- Chỉ số Nikkei 225 tăng 0.8% lên trên 49,400, trong khi chỉ số Topix rộng hơn tăng 0.5% lên 3,375 vào thứ Sáu, đảo chiều mức giảm của phiên trước đó khi nhà đầu tư định vị trước quyết định chính sách mới nhất của Ngân hàng Trung ương Nhật Bản.
- Hợp đồng tương lai dầu thô WTI giảm xuống dưới \$56 mỗi thùng vào thứ Sáu, hướng tới tuần giảm thứ hai liên tiếp, khi lo ngại dư cung lấn át các rủi ro địa chính trị.

Chỉ số chứng khoán				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
VN-Index	1,677	0.20%	1.70%	33.66%
S&P 500 Index	6,775	0.79%	2.38%	15.37%
Dow Jones Index	47,952	0.14%	4.04%	13.29%
GP 100	9,838	0.65%	3.47%	21.37%
Nikkei 225	49,419	0.85%	1.81%	27.32%
SHCOMP Index	3,876	0.16%	-1.61%	14.61%
STOXX 600	585	0.96%	4.21%	15.53%
KOSPI Index	4,006	0.28%	1.94%	64.45%
Hang Seng	25,498	0.12%	-1.67%	28.36%

Hàng hóa				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Brent	60	-0.13%	-5.94%	-18.03%
WTI	56	-0.28%	-5.80%	-19.91%
Gasoline	170	-0.29%	-12.20%	-11.78%
Natural gas	4	0.69%	-13.52%	9.79%
Coal	108	-0.28%	-2.87%	-15.56%
Gold	4,324	-0.20%	6.04%	66.70%
China HRC	3,273	0.34%	-0.73%	-6.78%
Steel rebar	3,122	-0.13%	2.80%	-3.22%
BDI index	2,121	-3.77%	-4.29%	106.32%

Tiền tệ				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Dollar Index	98	0.01%	-1.78%	-9.20%
USD/VND	26,324	0.01%	0.20%	-3.28%
EUR/USD	1	0.04%	1.64%	13.16%
USD/JPY	156	-0.12%	0.91%	1.09%
USD/CNY	7	0.04%	0.97%	3.47%
USD/GBP	1	-0.03%	-2.43%	-6.60%
USD/KRW	1,476	-0.12%	-0.53%	-1.96%
USD/AUD	2	-0.08%	-2.11%	-5.73%
USD/CAD	1	0.02%	2.00%	4.53%

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam

Diễn biến ổn định

Các chỉ số chính

	Đóng cửa	PE	Tăng giảm	%1D	KLGD (triệu đơn vị)	CTGD (tỷ VND)
VNI INDEX	1,676.98	16.28	3.32	0.20	490	13,450
HNX INDEX	253.23	21.74	0.11	0.04	41	854

Biến động các nhóm ngành

Thay đổi thanh khoản giữa các nhóm ngành (tỷ VND)

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa (tỷ đồng)		Ngành	%1D	12/18/2025	12/17/2025	TB 20 phiên	
Bán lẻ	-0.2	2.1	24.9	1.3	33.6	4.3	162,446.7		Truyền thông		945.15	76	7	19
Bảo hiểm	0.2	-0.6	2.6	1.8	15.8	1.6	52,500.4		Bất động sản		23.28	2,590	2,101	3,299
Bất động sản	-0.1	5.7	176.3	176.7	38.1	3.1	1,954,211.5		Du lịch và Giải trí		21.56	556	457	621
Công nghệ Thông tin	-1.5	-5.3	-26.9	-25.4	20.6	4.3	177,362.9		Điện, nước & xăng dầu khí đốt		17.91	136	116	212
Dầu khí	-0.9	-0.8	118.1	111.7	38.1	1.6	134,140.1		Ô tô và phụ tùng		13.15	26	23	37
Dịch vụ tài chính	0.3	-0.3	27.9	24.6	23.2	1.8	252,529.5		Ngân hàng		6.36	3,791	3,565	4,416
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	0.4	2.1	-0.6	-0.5	18.8	1.9	292,099.2		Tài nguyên Cơ bản		4.72	593	567	763
Du lịch và Giải trí	2.1	-8.0	49.9	54.2	19.7	14.8	194,695.3		Dịch vụ tài chính		3.54	1,907	1,842	2,653
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	1.3	-0.5	43.7	45.0	19.4	2.5	250,005.1		Hàng cá nhân & Gia dụng	-4.4		103	108	130
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0.4	1.0	-9.1	-9.9	12.6	1.7	57,547.7		Xây dựng và Vật liệu	-13.7		519	601	878
Hóa chất	-0.7	-6.9	-14.6	-15.7	16.9	1.7	197,513.5		Công nghệ Thông tin	-19.0		439	542	542
Ngân hàng	0.5	-1.2	19.2	20.7	10.6	1.8	2,510,534.6		Y tế	-24.3		26	34	58
Ô tô và phụ tùng	0.8	-4.7	14.5	16.3	21.1	1.3	16,716.1		Thực phẩm và đồ uống	-25.3		853	1,143	1,411
Tài nguyên Cơ bản	0.0	-2.4	12.8	12.7	17.1	1.6	245,808.8		Bảo hiểm	-28.4		19	26	35
Thực phẩm và đồ uống	0.5	0.1	5.3	3.5	19.2	2.6	445,121.0		Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-34.5		611	933	1,114
Truyền thông	6.1	9.0	3.7	12.7	19.8	1.6	3,051.0		Bán lẻ	-39.1		387	634	662
Xây dựng và Vật liệu	-0.1	-1.3	18.9	22.2	20.6	1.7	149,195.2		Hóa chất	-60.8		187	476	457
Y tế	-0.4	0.9	-3.0	-4.3	18.0	2.2	39,161.9		Dầu khí	-61.2		297	765	311

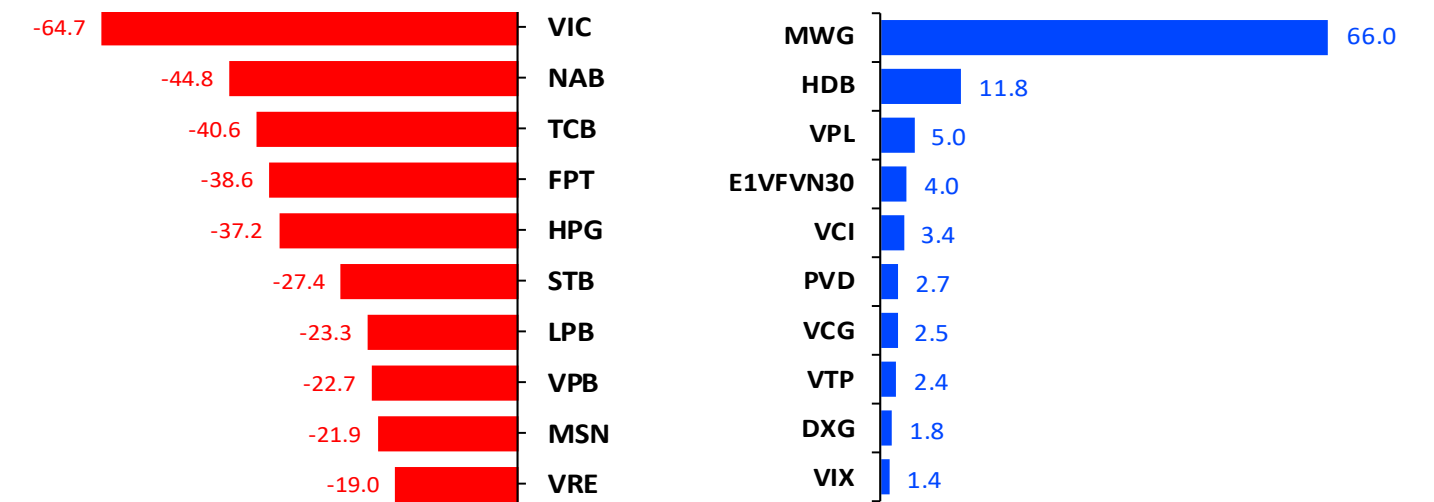
Khối ngoại bán ròng mạnh DXS

Giá trị giao dịch theo loại nhà đầu tư (tỷ VND)

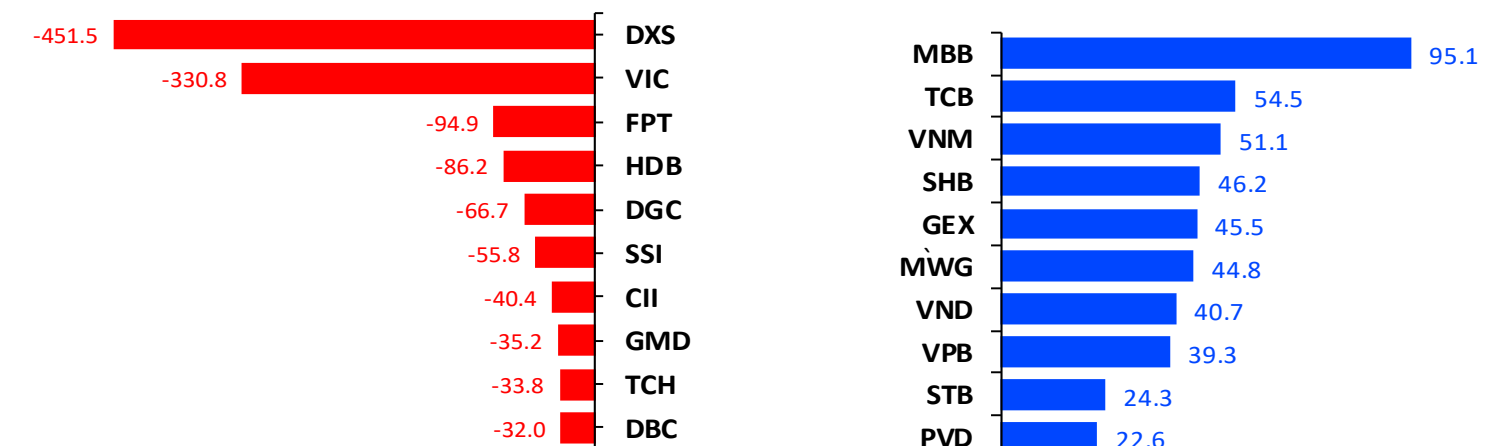
Ngành	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)	Cá nhân trong nước (tỷ VND)	Tổ chức trong nước (tỷ VND)
Bất động sản	(92)	(857)	473	384
Tài nguyên Cơ bản	(44)	12	20	(33)
Truyền thông	-	-	0	(0)
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0	2	(166)	165
Y tế	-	0	(0)	(0)
Hóa chất	(0)	(68)	28	40
Dịch vụ tài chính	(10)	(61)	(515)	576
Du lịch và Giải trí	0	(20)	136	(115)
Ngân hàng	(221)	182	(84)	(98)
Xây dựng và Vật liệu	(1)	(35)	45	(10)
Thực phẩm và đồ uống	(33)	(1)	142	(141)
Bán lẻ	66	33	(376)	342
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	(2)	5	118	(123)
Hàng cá nhân & Gia dụng	-	4	(12)	8
Công nghệ Thông tin	(39)	(96)	161	(65)
Ô tô và phụ tùng	-	1	(5)	4
Bảo hiểm	-	(2)	4	(2)
Dầu khí	3	22	(4)	(17)
Tổng cộng	(373)	(880)	(35)	915

Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam, Dữ liệu được lấy trong phiên T-1

Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Hòa Phát sắp khởi công dự án 10,000 tỷ đồng, chuẩn bị cho đường sắt cao tốc

Vào sáng 19/12 tới, Tập đoàn Hòa Phát sẽ tổ chức lễ khởi công Dự án Nhà máy sản xuất ray và thép đặc biệt Hòa Phát Dung Quất. Dự án này nằm trong chiến lược sản xuất thép công nghệ cao của tập đoàn, sử dụng dây chuyền hiện đại châu Âu và dự kiến đưa ra sản phẩm ray đường sắt đầu tiên vào năm 2027. Nhà máy có công suất thiết kế 700,000 tấn/năm với tổng vốn đầu tư hơn 10,000 tỷ đồng, triển khai trên diện tích gần 15 ha tại Khu công nghiệp phía Đông Khu Kinh tế Dung Quất. Sản phẩm từ nhà máy bao gồm ray đường sắt tốc độ cao, ray đường sắt đô thị, ray cầu trục cùng các dòng thép hình U, I, H, V và nhiều loại thép đặc biệt khác. **Đặc biệt, sản phẩm ray đường sắt cao tốc dự kiến ra mắt năm 2027 sẽ giúp Hòa Phát trở thành doanh nghiệp đầu tiên và duy nhất ở Đông Nam Á sản xuất được loại thép này.**

Cao su Đà Nẵng hoàn thành nâng công suất nhà máy Radial lên 1 triệu lốp

Theo dự kiến của DRC vào thời điểm khởi công, nhà máy khi đi vào hoạt động sẽ tạo ra thêm 161 việc làm, doanh thu dự tính khoảng 3.65 ngàn tỷ đồng/năm và đóng góp vào ngân sách Nhà nước 175 tỷ đồng/năm. **Trong thực tế, nhà máy này đã hoàn thành từ cuối tháng 6/2025 sau khoảng 2 năm thi công.** Trên sàn chứng khoán, DRC nằm trong nhóm cổ phiếu có thành tích kém trong năm nay, khi giảm đến 31% tính đến kết phiên 17/12. Là doanh nghiệp với khoảng 60% doanh thu đến từ thị trường xuất khẩu, DRC trở nên kém hấp dẫn trong mắt giới đầu tư khi thương mại toàn cầu trở nên bất ổn với các chính sách thuế quan của chính quyền Tổng thống Mỹ Donald Trump.

Doanh thu tháng 11 của Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 tăng 48%

NT2 thông báo với sản lượng điện đạt 322.7 triệu kWh và doanh thu bán điện đạt 787 tỷ đồng, lần lượt tăng 24% và 48% so với cùng kỳ năm trước. **Trong nửa đầu tháng 12, Công ty cho biết đã sản xuất được gần 164.5 triệu kWh, theo đó ước sản lượng cả tháng vào khoảng 399.8 triệu kWh.** Về kết quả kinh doanh mới nhất, Nhơn Trạch 2 gần đây cho biết Công ty đã đạt tổng lợi nhuận trước thuế trên 10.2 ngàn tỷ đồng tính lũy kế 10 tháng năm nay. Vào ngày 13/11 vừa qua, nhà máy điện Nhơn Trạch 2 cũng đã cán mốc sản lượng 60 tỷ kWh điện thương phẩm phát lên lưới điện quốc gia sau 14 năm vận hành thương mại.

Xu hướng: Chỉ số điều chỉnh dưới ngưỡng hỗ trợ tâm lý 1,700

VNINDEX đóng cửa ở mức 1,676.98 (+3.32 điểm, +0.2%) với thanh khoản thấp hơn trung bình 20 phiên gần nhất. Thị trường có 141 mã tăng và 150 mã giảm. Nhóm cổ phiếu đóng góp lớn nhất vào đà tăng của chỉ số là VJC, GEE và HDB; nhóm cổ phiếu cản trở thị trường là CTG, FPT và DGC. Khối ngoại bán ròng 851 tỷ đồng, tập trung vào DXS với 423 tỷ đồng và VIC và 331 tỷ đồng.

Kỹ thuật:

Thị trường tiếp tục giao dịch giằng co quanh ngưỡng hỗ trợ MA50 và duy trì dưới các đường MA quan trọng MA10 và MA20. Thanh khoản giao dịch ở mức thấp phản ánh tâm lý chưa sẵn sàng gia tăng tỷ trọng trong bối cảnh xu hướng ngắn hạn thiếu tín hiệu xác nhận. Xu hướng chủ đạo là giao dịch quanh biên 1,600 – 1,700 điểm, nhịp rung lắc ngắn hạn nhiều khả năng vẫn xuất hiện và thị trường cần những phiên dòng tiền mạnh và lan tỏa hơn để chinh phục ngưỡng 1,700 điểm thuyết phục hơn.

Ở trường hợp cơ sở: Thị trường đã phục hồi tích cực và vượt lên trên 1,700 (tạm thời thoát khỏi sideways 1,600–1,700 điểm) với thanh khoản cải thiện, độ rộng thị trường tốt lên cùng sự quay lại của khối ngoại. Chúng tôi cho rằng thị trường sẽ gặp lực cản nhất định khi quay lại đỉnh cũ và giằng co quanh 1,800 trước khi dòng tiền cải thiện sau khi Đại hội Đảng đầu 2026 kết thúc. Với mục tiêu tăng trưởng kinh tế 2 chữ số cho 2026 và tăng trưởng lợi nhuận toàn thị trường hơn 18%, chúng tôi kỳ vọng VN-Index có thể tiến tới vùng 1,900–2,000 cho năm 2026.

Ở trường hợp tiêu cực: Đà giảm tiếp tục gia tăng với khối lượng giao dịch lớn dần theo chiều giảm, không xuất hiện lực bắt đáy quanh ngưỡng 1,550 – 1,580 điểm. Thị trường khi đó có thể tiếp tục hướng tới vùng hỗ trợ 1,500 và các vùng giá thấp hơn để kiểm định.

Chiến lược: Nhà đầu tư quan sát nhóm cổ phiếu giữ giá tốt trong quá trình điều chỉnh của nhóm VIC. Nếu thị trường có dấu hiệu bật tăng tại vùng gần 1,600 sẽ là cơ hội tham gia mua mới, tuy nhiên vẫn nên thận trọng vì thanh khoản và tâm lý vẫn chưa mạnh.



Kịch bản:

- Tích cực: Thị trường vượt ngưỡng kháng cự mạnh 1,800 điểm
- Cơ sở: Thị trường tiếp tục giao dịch trong vùng 1,650 – 1,750
- Kém tích cực: Thị trường tiếp tục giảm sâu hơn 1,600 điểm

18/12/2025 3:00 PM

24.4

Khuyến nghị mua/bán mới trong ngày

	Khuyến nghị	Vùng mua/bán	Target	Cut loss	Upside	Downside	Giá hiện tại	Tín hiệu	Ghi chú

Danh mục đang nắm giữ ngắn hạn

Cổ phiếu	Khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Stop loss	Upside	Downside	Giá hiện tại/Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ	Ngày	Ghi chú
DBC	Giữ	27.5	29.69	26.4	8%	-4%	28.6	12	4.0%	12/2/2025	
MBB	Giữ	24.35	26.1	23.45	7%	-4%	24.7	1	1.2%	12/17/2025	
CTG	Giữ	34.7	38.2	33.7	10%	-3%	34.4	0	-1.0%	12/18/2025	

Lưu ý: Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành. Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư. Xin vui lòng xem thêm chi tiết phần Thông báo tuân thủ và Miễn trừ trách nhiệm ở cuối báo cáo này.

Danh sách theo dõi						
STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	PNJ	92.4	97	89	5.0%	PNJ có xu hướng cải thiện tốt trên MA 50. Giai đoạn cuối năm và giá vàng đang tăng cũng hỗ trợ cho dòng tiền tham gia PNJ
2	KDH	31.7	38.9	33.3	22.7%	KQKD tăng trưởng mạnh mẽ trong Q3 2025. Dòng tiền tham gia mạnh mẽ có động lượng mạnh hơn thị trường chung
3	CTG	34.7	57	51	64.3%	Dòng tiền có dấu hiệu chú ý và neo giữ ở CTG tốt hơn trung bình ngành ngân hàng.
4	FPT	95.9	112	96	16.8%	Khối ngoại tham gia mua ròng mạnh, cổ phiếu đã chiết khấu sâu và tích lũy chặt từ đầu năm
5	SIP	52	66.7	58	28.3%	Dòng tiền đổ vào KCN, và có sức mạnh động lượng tốt hơn thị trường chung

Danh mục cổ phiếu trading



Đvt: nghìn đồng

Lịch sử khuyến nghị											
Cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Upside	Downside	Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ thực hiện	Ngày khuyến nghị	Ngày đóng lệnh	Biến động VNINDEX
REE	64.5	68.9	64.5	7%	0%	68.9	6	6.82%	4/16/2025	4/24/2025	1.1%
VCI	37.05	39.9	35.4	8%	-4%	36.9	14	-0.54%	4/18/2025	5/8/2025	3.0%
IMP	44.4	49.9	44.4	12%	0%	49.9	2	12.39%	5/8/2025	5/12/2025	1.1%
VCI	36.8	39.6	35.8	8%	-3%	37.3	3	1.36%	5/14/2025	5/19/2025	-1.0%
HDB	21.1	22.6	21.1	7%	0%	22.6	17	7.11%	4/28/2025	5/21/2025	7.8%
PDR	16.8	18.15	16.11	8%	-4%	16.1	6	-4.11%	5/15/2025	5/25/2025	0.1%
CTI	20.05	21.6	20.05	8%	0%	20.1	13	0.00%	5/7/2025	5/26/2025	6.6%
MWG	64.5	69	62	7%	-4%	62.0	4	-3.88%	5/27/2025	6/2/2025	-0.3%
HDB	22.25	23.85	21.6	7%	-3%	21.6	2	-2.92%	5/29/2025	6/2/2025	-0.4%
KDH	29.45	32.56	29.45	11%	0%	29.5	9	0.00%	5/29/2025	6/11/2025	-1.6%
MBB	24.65	25.9	24	5%	-3%	24.7	7	0.20%	6/3/2025	6/12/2025	-1.1%
BVH	50.6	54.5	50.6	8%	0%	54.9	23	8.50%	6/3/2025	7/4/2025	3.0%
HPG	21.9	23.9	21	9%	-4%	23.3	18	6.16%	6/10/2025	7/4/2025	5.4%
HDB	21.6	23.3	21.6	8%	0%	23.3	16	7.87%	6/13/2025	7/7/2025	6.6%
MWG	64.5	70.7	64.5	10%	0%	70.7	9	9.61%	7/2/2025	7/15/2025	5.5%
HAH	69.8	77.5	66.4	11%	-5%	67.9	5	-2.72%	7/9/2025	7/16/2025	2.5%
HDG	25.8	28.9	26.4	12%	2%	28.9	2	12.02%	7/16/2025	7/18/2025	1.5%
NLG	38.9	42.9	38.9	10%	0%	42.9	10	10.28%	7/4/2025	7/18/2025	7.9%
BMP	138.1	151.8	137.8	10%	0%	143.3	25	3.77%	6/25/2025	7/30/2025	9.2%
PDR	20.3	23	19.6	13%	-3%	20.7	5	1.72%	7/23/2025	7/30/2025	-1.3%
MSN	77.7	84.1	74.9	8%	-4%	74.9	4	-3.60%	7/23/2025	7/29/2025	-1.2%
NT2	20	21.9	19.5	10%	-3%	22.8	4	14.00%	7/31/2025	8/6/2025	3.0%
HDG	27.5	30	26.3	9%	-4%	30.8	3	12.00%	8/8/2025	8/13/2025	1.7%
PNJ	86.4	95.4	83	10%	-4%	85.6	15	-0.93%	8/8/2025	8/29/2025	6.0%
HPG	26.8	29.9	26.8	12%	0%	29.9	7	11.57%	8/27/2025	9/5/2025	-0.3%
BSI	52.4	58.8	51.3	12%	-2%	51.3	8	-2.10%	8/27/2025	9/8/2025	-2.9%
VCB	65.5	70.4	64	7%	-2%	64.0	3	-2.29%	9/15/2025	9/18/2025	-1.2%
IDC	43	48.5	41.5	13%	-3%	41.5	4	-3.49%	9/15/2025	9/19/2025	-1.6%
HPG	28.8	30.9	27.6	7.3%	-4.2%	27.6	6	-4.17%	9/25/2025	10/5/2025	-1.2%
MWG	76.3	82.8	76.3	8.5%	0.0%	83.9	15	10.0%	9/23/2025	10/14/2025	7.7%
VCB	63.7	69.9	61.1	9.7%	-4.1%	63.1	4	-0.94%	10/8/2025	10/14/2025	3.7%
CTD	87.1	99.9	84.9	15%	-3%	100.0	2	14.81%	10/28/2025	10/30/2025	-0.7%
MWG	81.1	88	78.3	9%	-3%	78.3	2	-3.45%	11/5/2025	11/7/2025	-3.4%
KDH	35.1	37.9	33.65	8%	-4%	33.7	2	-4.13%	11/5/2025	11/7/2025	-3.4%
TV2	35.7	41.2	35.7	15%	0%	35.7	12	0.00%	11/13/2025	12/1/2025	5.2%
PET	35.3	37.85	34.2	7%	-3%	34.2	3	-3.1%	12/8/2025	12/11/2025	-3.1%
GAS	65.2	69	63.3	6%	-3%	63.3	2	-2.9%	12/9/2025	12/11/2025	-2.8%
NT2	23.4	25.8	22.9	10%	-2%	22.9	21	-2.1%	11/13/2025	12/12/2025	0.9%
Hiệu quả trung bình							10	2.70%			1.64%

December 2025

SUNDAY	MONDAY	TUESDAY	WEDNESDAY	THURSDAY	FRIDAY	SATURDAY
30	1 _ Chỉ số PMI sản xuất ISM của Mỹ tháng 11 _ Chỉ số PMI Việt Nam	2	3 Chỉ số PMI dịch vụ ISM của Mỹ tháng 11	4	5 _ Bảng lương phi nông nghiệp của Mỹ tháng 11 _ Tỷ lệ thất nghiệp của Mỹ tháng 11 _ Chỉ số niềm tin tiêu dùng Michigan sơ bộ của Mỹ tháng 12	6 Công bố số liệu kinh tế vĩ mô hàng tháng (Việt Nam)
7	8	9 Cơ hội việc làm Mỹ tháng 9 và 10	10	11 _ Dự báo kinh tế FOMC _ Quyết định lãi suất của Fed	12	13
14	15	16 _ Báo cáo việc làm Mỹ – Tháng 10 & 11 _ Mỹ: Giấy phép Xây dựng – Sơ bộ (Tháng 9, 10, 11) _ Mỹ: Tỷ lệ Thất nghiệp (Tháng 11)	17 Mỹ: Doanh số Bán lẻ MoM (Tháng 11 và 10)	18 _ Lạm phát Mỹ (CPI) – Tháng 11 _ Đáo hạn HDTL tháng 12 (VN30F1M)	19 Doanh số bán nhà hiện có của Mỹ (Existing Home Sales)	20
21	22	23 _ Mỹ: Tăng trưởng GDP QoQ – Ước tính lần 2 (Q3) _ Niềm tin người tiêu dùng Mỹ – Tháng 12	24 Mỹ: Đơn đặt hàng Hàng hóa Lâu bền MoM (Tháng 11)	25	26	27
28	29	30	31 Biên bản họp FOMC (FOMC Meeting Minutes)	1	2	3

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Co., Ltd
Shinhan Investment Tower
70. Youido-dong. Yongdungpo-gu.
Seoul. Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700. 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc,
1325 Avenue of the Americas Suite 702.
New York. NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd,
Unit 7705 A. Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon. Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor. IFC 2. Jl, Jend, Sudirman Kav,
22-23. Jakarta. Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp,
Shanghai Representative Office
Room 104. Huaneng Union Mansion No,958.
Luijiazui Ring Road. PuDong. Shanghai. China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,
18th Floor. The Mett Tower. 15 Tran Bach Dang. Thu Thiem Ward.
Thu Duc City. Ho Chi Minh City. Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,
Hanoi Branch
2nd Floor. Leadvisors Building. No, 41A Ly Thai To.
Ly Thai To Ward. Hoan Kiem District.
Hanoi. Vietnam,
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.